

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Dịch vụ tư vấn đấu thầu

**Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu
tại Việt Nam**

Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên kính mời các công ty có đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành chào giá cho với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Khoa Dược.

- Số điện thoại: 0902365669.

- Email: kdbvtnhp@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Tiếp nhận báo giá qua một trong hai cách thức sau:

- Nhận trực tiếp trong giờ hành chính tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên – Tổ dân phố 6, đường 25/10, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

- Nhận qua Email: kdbvtnhp@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 14 tháng 5 năm 2025 đến trước 17h ngày 16 tháng 5 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Thông tin gói thầu mời tư vấn:



- Tên gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm năm 2025 (lần 1) của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên (gồm 3 phần) thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm năm 2025 (lần 1) của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên;

- Giá gói thầu: 1.390.612.062 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm chín mươi triệu, sáu trăm mười hai nghìn, không trăm sáu mươi hai đồng).

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên

- Quy mô: gồm 03 phần riêng biệt

Phần 1: Hóa chất xét nghiệm đông máu

Phần 2: Hóa chất xét nghiệm miễn dịch

Phần 3: Hóa chất xét nghiệm sinh hóa

Danh mục chi tiết tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

- Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức lựa chọn nhà thầu:

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.

+ Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2024.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

2. Các dịch vụ đề nghị báo giá:

Để đảm bảo gói thầu được thực hiện đúng tiến độ, Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên mời các Nhà thầu đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu gửi báo giá dịch vụ (kèm theo hồ sơ năng lực) cho các nội dung tư vấn như sau:

- Gói thầu số 01: Tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT, gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm năm 2025 (lần 1) của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên

- Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm năm 2025 (lần 1) của Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên.

3. Điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu:

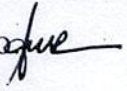
- Đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp có ngành nghề kinh doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu (cụ thể: Mã ngành, nghề kinh doanh: 7020 – Chi tiết: Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu).

- Thành viên tham gia Tổ chuyên gia và Tổ thẩm định đấu thầu phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định theo pháp luật hiện hành về đấu thầu.

4. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

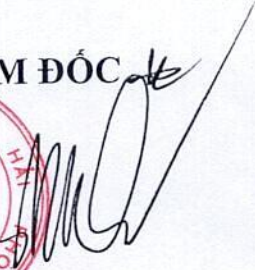
- Báo giá dịch vụ tư vấn.
- Hồ sơ năng lực của công ty.
- Hợp đồng tương tự đã thực hiện.

Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ chào giá và các đơn vị chào giá đảm bảo độc lập không liên quan đến nhau.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán vòng 90 ngày kể từ ngày Bệnh viện nhận được hàng hóa cùng chứng từ thanh toán hợp lệ kèm theo 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Cổng thông tin điện tử BV;
- Lưu VT.


GIÁM ĐỐC 
Lê Khắc Tùng

PHÒNG
VĂN
HÓA
CỘNG
HỘI
CHÍNH
TRỊ



DANH MỤC HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 338/BV-TN-BG ngày 13/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa Thuy Nguyen)

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
	PHẦN 1: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐÔNG MÁU					784,040,250
1	Hóa chất đo thời gian PT dành cho máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN thời gian PT, ISI $\leq 1,05$ Thành phần chứa: yếu tố mô người tái tổ hợp, phospholipid tổng hợp, chất ổn định, chất bảo quản và đệm. Hộp $\geq (5 \times 8 \text{mL} + 5 \times 8 \text{mL})$	Hộp	18	5,642,700	101,568,600
2	Hóa chất đo thời gian APTT dành cho máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN thời gian APTT đóng gói kèm theo Calcium Chloride. Thành phần: APTT reagent chứa thuốc thử phospholipid tổng hợp, chất kích hoạt silica keo, đệm. Calcium Chloride chứa: dung dịch canxi clorua (0,020 mol/L) Hộp $\geq (5 \times 10 \text{mL} + 5 \times 10 \text{mL})$	Hộp	7	3,475,500	24,328,500
3	Hóa chất dùng để XN định lượng Fibrinogen, theo phương pháp Clauss trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN định lượng Fibrinogen-Clauss. Thành phần chứa Thrombin bò. Hộp $\geq 10 \times 2 \text{mL}$	Hộp	19	9,149,700	173,844,300
4	Hóa chất dùng để pha loãng trên hệ thống phân tích đông máu	Hóa chất dùng để pha loãng xét nghiệm chuẩn máy trên hệ thống đông máu. Thành phần: Dung dịch muối natri clorid, natri azide. Hộp $\geq 1 \times 100 \text{mL}$	Hộp	12	744,450	8,933,400
5	Cóng phản ứng dạng khối dùng cho hệ thống máy đông máu tự động	Cóng phản ứng dùng trên hệ thống máy đông máu tự động. Dạng nhựa rắn 4 công liên khối trên một thanh. Hộp ≥ 2400 cuvette	Hộp	17	9,924,600	168,718,200
6	Hóa chất dung dịch dùng để làm sạch trên hệ thống máy đông máu tự động	Hóa chất dung dịch dùng để làm sạch trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần Acid clohydric $\geq 100 \text{ mmol/L}$. Hộp $\geq 1 \times 500 \text{mL}$	Hộp	9	2,304,750	20,742,750



7	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động. Thành phần 2-Methyl-4-isothiazolin-3-one hydrochloride (MIT HCl) < 0.005. Bình ≥ 1x4000ml	Bình	60	3,918,600	235,116,000
8	Hóa chất dung dịch dùng để làm sạch và tẩy nhiễm trên hệ thống máy đông máu tự động	Dung dịch sử dụng để làm sạch và tẩy nhiễm hệ thống tương thích trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần tối thiểu gồm dung dịch sodium hypochlorit. Hộp ≥ 80 ml	Hộp	10	728,700	7,287,000
9	Chất kiểm chứng mức bình thường dùng cho các XN trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn cho XN đông máu như PT, APTT, TT, Fibrinogen, Antithrombin, Plasminogen, Plasmin Inhibitor, Protein S, Protein C, Hepatocomplex ở dải đo bình thường. Thành phần chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. Hộp ≥ 10x1ml	Hộp	5	2,547,300	12,736,500
10	Chất kiểm chứng mức bất thường thấp dùng cho các XN trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn cho XN đông máu như PT, APTT, TT, Fibrinogen, Antithrombin, Protein S, Protein C, Hepatocomplex ở dải đo bất thường thấp. Thành phần chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. Hộp ≥ 10x1ml	Hộp	5	3,147,900	15,739,500
11	Chất kiểm chứng mức bất thường cao dùng cho các xét nghiệm trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn cho XN đông máu như PT, APTT, Hepatocomplex ở dải đo bất thường cao. Thành phần dạng chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. Hộp ≥ 10x1ml	Hộp	5	3,005,100	15,025,500
PHẦN 2: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH						52,184,412
12	Định lượng ferritin	Phương pháp: miễn dịch enzym; Dải đo: 0,2–1.500 ng/mL (µg/L); Thành phần chính: albumin huyết thanh bò, natri azit, ProClin 300, protein (đề, chuột) Hộp ≥ (2x50test)	Hộp	18	2,609,250	46,966,500

